**ĐẶC TẢ USE CASE ỨNG DỤNG ĐẶC SÁCH**

# **Use case nhập kho**

|  |  |
| --- | --- |
| Name | Nhập kho (UCL01) |
| Brief Description | Quản lý kho sách thực hiện chức năng nhập kho |
| Actor(s) | Quản lý kho sách |
| Flow of Events | |
| Basic Flow | |
| * Use case này xảy ra khi người quản lý click vào button nhập kho sách mới trên UI, trình tự sau sẽ diễn ra:  1. Hệ thống hiện form nhập sách mới bao gồm các thông tin: tên sách, số lượng, đơn giá bán, mô tả, hình ảnh bìa sách. 2. Actor thực hiện nhập các thông tin tương ứng, và upload file ảnh lên form, sau đó hệ thống tiến hành kiểm tra dữ liệu nhập. 3. Khi kiểm tra thành công, hệ thống sẽ hiện lên một alert với nội dung: thêm vào kho sách thành công và kết thúc use case | |
| Alternate Flows | |
| Title | Description |
| Thông tin nhập vào không hợp lệ | * Flow này diễn ra khi người dùng nhập đơn giá hoặc số lượng chứa ký tự đặc biệt hoặc số âm trình tự sau sẽ diễn ra:  1. Hệ thống hiển thị popup lỗi tương ứng và yêu cầu người dùng nhập lại 2. Basic flow sẽ được tiếp tục ở bước 2. |
| Upload file ảnh không hợp lệ hoặc có kích thước quá lớn | * Flow này diễn ra khi người dùng upload một file không phải là file ảnh hoặc một file ảnh có kích thước quá lớn, trình tự sau sẽ diễn ra:  1. Hệ thống hiển thị popup lỗi “file không hợp lệ, vui lòng upload lại” 2. Basic flow sẽ được tiếp tục ở bước 2. |
| Pre-Conditions | |
| Title | Description |
| Đã đăng nhập | Actor đã đăng nhập vào hệ thống quản trị |
| Post-Condittion |  |
| Title | Description |
| Thành công | Actor thực hiện use case thành công |
| Thất bại | Actor nhập thông tin không hợp lệ hoặc upload file không hợp lệ |
| Extension Points | |
| None |  |

# **Use case xuất kho**

|  |  |
| --- | --- |
| Name | Xuất kho (UCL02) |
| Brief Description | Quản lý kho sách thực hiện chức năng xuất kho |
| Actor(s) | Quản lý kho sách |
| Flow of Events | |
| Basic Flow | |
| * Use case này xảy ra khi người quản lý click vào button xuất thông tin trên UI, trình tự sau sẽ diễn ra:  1. Hệ thống sẽ đưa ra 2 lựa chọn, xuất tất cả các mặt hàng hoặc xuất mặt hàng theo lựa chọn 2. Khi click vào xuất mặt hàng theo lựa chọn, hệ thống sẽ hiển thị danh sách các mặt hàng vẫn đang được bán, actor có thể tìm kiếm mặt hàng theo tên hoặc id trên thanh search 3. Actor click vào checkbox các mặt hàng muốn lựa chọn 4. Khi click vào xuất tất cả, toàn bộ checkbox sẽ được check 5. Click vào button xuất mặt hàng 6. Hệ thống sẽ hiển thị bản xem trước pdf bao gồm các thông tin: ID, Tên mặt hàng, số lượng tồn, đã bán, đơn giá bán, số lượng đã bán được, .... 7. Actor click vào button download file và kết thúc use case | |
| Alternate Flows | |
| Title | Description |
| Actor chưa chọn bất kỳ mặt hàng nào | * Flow này xảy ra khi actor chưa chọn bất kỳ mặt hàng nào trong kho cần xuất ra, trình tự sau sẽ diễn ra:  1. Hệ thống hiển thị popup thông báo lỗi: “Vui lòng chọn ít nhất một mặt hàng để xuất” 2. Basic flow sẽ được tiếp tục ở bước 3 |
| Không tìm thấy mặt hàng | * Flow này xảy ra khi actor nhập thông tin tìm kiếm trên thanh search, trình tự sau sẽ diễn ra:  1. Hệ thống sẽ thay thế danh sách các mặt hàng thành một dòng text: “Không tìm thấy mặt hàng có tên hoặc ID trùng với thông tin bạn nhập” 2. Basic flow sẽ được tiếp tục ở bước 2 |
| Pre-ConditionsD | |
| Title | Description |
| Đã đăng nhập | Actor đã đăng nhập vào hệ thống quản lý |
| Post-Condittion |  |
| Title | Description |
| Thành công | Xuất mặt hàng thành công |
| Thất bại | Xuất mặt hàng thất bại vì không tìm được mặt hàng tương ứng hoặc không chọn mặt hàng nào để xuất |
| Extension Points | |
| None |  |

# **Use case chỉnh sử mặt hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| Name | Chỉnh sửa mặt hàng (UCL03) |
| Brief Description | Quản lý kho sách thực hiện chức năng chỉnh sửa kho |
| Actor(s) | Quản lý kho sách |
| Flow of Events | |
| Basic Flow | |
| * Use case này bắt đầu khi quản lý kho sách click vào button chỉnh sửa mặt hàng trên list các mặt hàng, trình tự sau sẽ diễn ra:  1. Hệ thống hiện form chỉnh sửa sách bao gồm các thông tin: tên sách, số lượng, đơn giá bán, mô tả, hình ảnh bìa sách với value có sẵn là value hiện tại trước khi chỉnh sửa 2. Actor thực hiện nhập các thông tin tương ứng, và upload file ảnh lên form, sau đó hệ thống tiến hành kiểm tra dữ liệu nhập. 3. Khi kiểm tra thành công, hệ thống sẽ hiện lên một alert với nội dung: chỉnh sửa sách thành công và kết thúc use case | |
| Alternate Flows | |
| Title | Description |
| Thông tin nhập vào không hợp lệ | * Flow này diễn ra khi người dùng nhập đơn giá hoặc số lượng chứa ký tự đặc biệt hoặc số âm trình tự sau sẽ diễn ra:  1. Hệ thống hiển thị popup lỗi tương ứng và yêu cầu người dùng nhập lại   Basic flow sẽ được tiếp tục ở bước 2 |
| Upload file ảnh không hợp lệ hoặc có kích thước quá lớn | * Flow này diễn ra khi người dùng upload một file không phải là file ảnh hoặc một file ảnh có kích thước quá lớn, trình tự sau sẽ diễn ra:  1. Hệ thống hiển thị popup lỗi “file không hợp lệ, vui lòng upload lại”  * Basic flow sẽ được tiếp tục ở bước 2. |
| Pre-Conditions | |
| Title | Description |
| Đã đăng nhập | Actor đã đăng nhập vào hệ thống quản trị |
| Post-Condittion |  |
| Title | Description |
| Thành công | Actor thực hiện use case thành công |
| Thất bại | Actor nhập thông tin không hợp lệ hoặc upload file không hợp lệ |
| Extension Points | |
| None |  |